

 11/03/2024

Cơ cấu lại danh mục

YSflex



 Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuantan.com.vn

 Morning
Note



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá cao su đạt mức cao nhất kể từ tháng 06/2022

- Giá cao su kỳ hạn tăng lên khoảng 163.9 cent USD/kg, mức cao nhất kể từ đầu tháng 6 năm 2022, do mối lo ngại về nguồn cung trước triển vọng nhu cầu tăng. Các nước xuất khẩu cao su tự nhiên lớn như Thái Lan, Malaysia và Indonesia tiếp tục chật vật với sản lượng nguyên liệu thô hạn chế. Tại nước sản xuất hàng đầu Thái Lan, mối lo ngại vẫn tồn tại về điều kiện thời tiết khắc nghiệt được Cơ quan Khí tượng Thái Lan dự báo, có khả năng ảnh hưởng đến cây trồng. Trong khi đó, ước tính mới nhất cho thấy xuất khẩu cao su thiên nhiên của Việt Nam giảm 161% về lượng trong tháng 2 so với tháng 1. Bên cạnh đó nhu cầu về cao su tự nhiên để chế tạo lốp xe của Trung Quốc cũng đang gia tăng.
- Đồ thị giá cao su đóng cửa tăng 3.02% trong phiên giao dịch ngày 08/03/2024 duy trì đà tăng mạnh. Khả năng giá cao su sẽ tiếp tục quán tính tăng và kiểm định lại vùng kháng cự quanh 168.4 cent USD/kg. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá cao su
Nguồn: TradingEconomics

Phổ Wall điều chỉnh sau khi chạm đỉnh cao mới

- Phố Wal kết thúc phiên giao dịch đầy biến động với mức giảm vào thứ Sáu khi cổ phiếu chip mát đà tăng. Cổ phiếu của Nvidia giảm 5.4%, dẫn đến S&P 500 và Nasdaq giảm lần lượt 0.7% và 1.2%, thu hẹp đà tăng trong phiên. Chỉ số Dow Jones cũng mất 68 điểm. Ngoài ra, các nhà giao dịch cũng đã xem xét báo cáo việc làm mới nhất củng cố đặt cược rằng Fed có thể bắt đầu cắt giảm lãi suất vào tháng 6. Số liệu bảng lương tháng 2 cao hơn dự báo nhưng mức tăng việc làm trong cả tháng 1 và tháng 12 được điều chỉnh giảm mạnh, tỷ lệ thất nghiệp bất ngờ tăng.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 0.18% trong ngày giao dịch 08/03/2024 giao dịch giằng co trong vùng 38,720 – 38,933. Khả năng Dow Jones sẽ tiếp đi ngang trung vùng 38,720 – 38,922. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn: Tradingview

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	08/03	-	-	0.43%
DB FTSE	07/03	-	-	-0.96%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	08/03	-	-	-0.33%
Kim Kindex VN30	07/03	-	-	-2.46%
Premia MSCI	07/03	-	-	-1.84%
Fubon FTSE	08/03	(3,000)	(30)	0.00%
E1VFN30	07/03	-	-	-0.16%
FUEVFN30	07/03	(5,300)	(159)	-0.75%
FUESSVFL	07/03	-	-	0.02%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

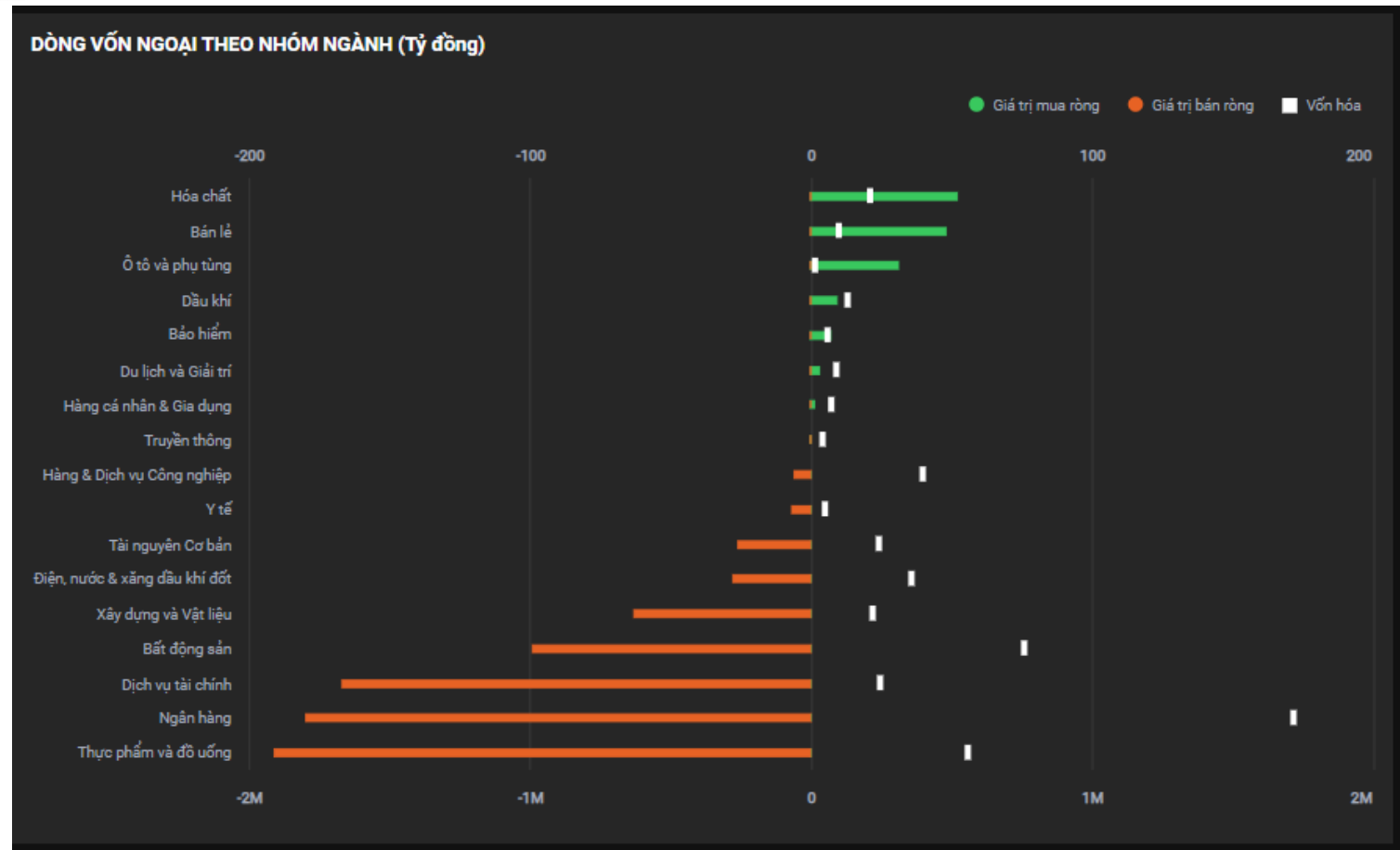
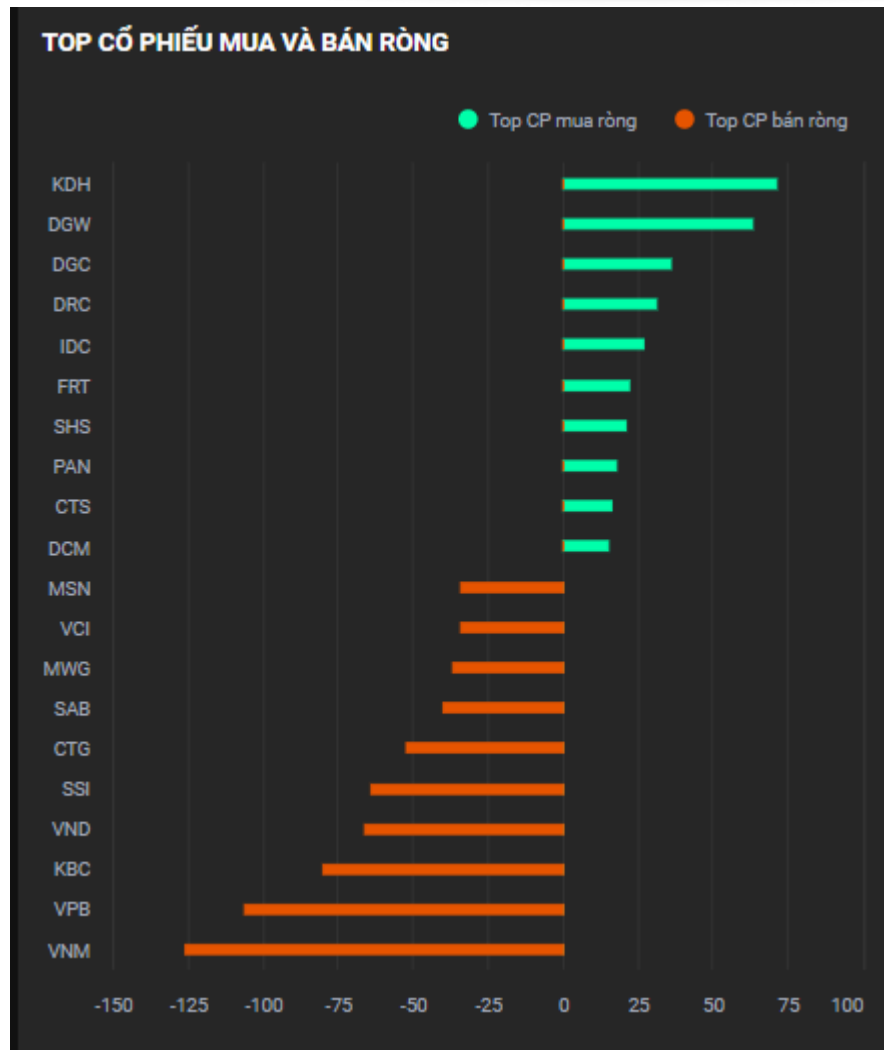
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	08/03/2024	Tuần 4-08/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(617)	(959)	(754)	(1,027)	(1,027)	(1,027)
Tự doanh	270	109	302	(331)	(331)	(331)
Cá nhân	936	1,541	1,160	6,317	6,317	6,317

Khối ngoại bán ròng 617 tỷ, cổ phiếu VNM bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 270 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
SEA	79.20
HPG	39.21
FCN	38.21
PC1	34.99
E1VFN30	33.58

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
EVF	50.72
VHM	21.29
NAB	19.85
PNJ	16.78
GMD	16.61



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh vào đầu phiên giao dịch và dần thu hẹp đà giảm vào cuối phiên hoặc quay trở lại đà tăng trong phiên giao dịch đầu tuần. Đồng thời, thị trường tiếp tục bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên dòng tiền có thể sẽ phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có dấu hiệu rủi ro tăng dần, trong khi đó nhóm cổ phiếu Midcaps vẫn được đánh giá ở mức thấp. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm cho thấy các nhà đầu tư đang thận trọng trở lại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục, nhưng nhịp điều chỉnh này là cơ hội để các nhà đầu tư có thể cơ cấu lại danh mục và tìm kiếm cổ phiếu mạnh trong giai đoạn này.
- Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.9% so với tuần giao dịch trước với khối lượng giao dịch tăng 15%. Đồng thời, chúng tôi đánh giá đây chỉ là các nhịp điều chỉnh kỹ thuật sau chuỗi tăng nhiều tuần liên tiếp, nhưng chúng tôi đánh giá rủi ro trung hạn vẫn ở mức thấp. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh để tiếp tục mua vào khi dư địa tăng của thị trường vẫn còn nhiều.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Tiếp tục điều chỉnh

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 102.09 điểm (-1.7%) với khối lượng giao dịch tăng 12% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đồ thị giá của chỉ số YS30 vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục đi ngang quanh mức hiện tại và đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh trong phiên kế tiếp. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức **TĂNG**. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và có thể cơ cấu lại danh mục khi một vài cổ phiếu đã xuất hiện tín hiệu bán.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu **MUA** cổ phiếu: **DCM**.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu **BÁN** cổ phiếu: **MBB, DIG, HSG, BID**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	105.20	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+90	77.50	100.93	35.74%	NẮM GIỮ
LAS	20.60	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+81	13.60	19.08	51.47%	NẮM GIỮ
TNG	22.40	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+63	19.90	20.94	12.56%	NẮM GIỮ
MBB	23.60	GIẢM	TĂNG	27/12/2023	T+53	18.45	25.19	27.91%	BÁN
LSS	11.75	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+43	11.35	11.61	3.52%	NẮM GIỮ
KDH	36.45	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+36	31.30	34.44	16.45%	NẮM GIỮ
SZC	43.10	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+35	37.35	41.06	15.39%	NẮM GIỮ
VTP	78.40	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+34	62.80	71.91	24.84%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	83.60	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+34	69.00	80.06	21.16%	NẮM GIỮ
FRT	146.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+31	106.30	136.07	37.35%	NẮM GIỮ
VGC	54.20	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+28	53.30	53.37	1.69%	NẮM GIỮ
CTS	36.50	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+27	29.60	34.47	23.31%	NẮM GIỮ
DHC	42.20	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+27	42.30	41.32	-0.24%	NẮM GIỮ
FPT	110.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+26	99.90	107.35	10.11%	NẮM GIỮ
HAH	42.35	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+24	39.70	40.55	6.68%	NẮM GIỮ
PVD	30.80	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+24	28.25	29.90	9.03%	NẮM GIỮ
DGC	119.40	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+23	95.60	112.43	24.90%	NẮM GIỮ
GEX	22.60	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+15	22.35	22.17	1.12%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
GMD	78.30	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+13	72.00	76.30	8.75%	NẮM GIỮ
BMP	113.00	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+11	110.00	110.06	2.73%	NẮM GIỮ
ELC	21.80	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+8	22.35	21.08	-2.46%	NẮM GIỮ
SSI	36.80	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+8	35.90	35.82	2.51%	NẮM GIỮ
BFC	29.30	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+7	27.30	27.71	7.33%	NẮM GIỮ
NLG	41.90	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+6	39.60	40.67	5.81%	NẮM GIỮ
MWG	47.75	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+6	46.20	46.59	3.35%	NẮM GIỮ
VCI	47.85	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+5	46.85	46.19	2.13%	NẮM GIỮ
DIG	26.55	GIẢM	TĂNG	04/03/2024	T+5	27.55	28.51	-3.63%	BÁN
HSG	22.40	GIẢM	TĂNG	05/03/2024	T+4	23.45	23.77	-4.48%	BÁN
FCN	15.30	TĂNG	GIẢM	06/03/2024	T+3	15.40	14.45	-0.65%	NẮM GIỮ
PVT	26.95	TĂNG	GIẢM	07/03/2024	T+2	27.40	26.47	-1.64%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	105.20	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+90	77.50	100.93	35.74%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	74.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+90	61.60	72.20	20.94%	73.60	NẮM GIỮ
FTS	59.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+87	39.15	57.70	51.47%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	19.45	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+87	14.60	18.51	33.22%	19.31	NẮM GIỮ
HCM	28.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+87	20.00	27.20	41.50%	34.00	NẮM GIỮ
PAN	24.75	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+54	20.00	22.76	23.75%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	36.45	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+36	31.30	34.44	16.45%	34.66	NẮM GIỮ
SZC	43.10	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+35	37.35	41.06	15.39%	42.70	NẮM GIỮ
FRT	146.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+31	106.30	136.07	37.35%	127.90	NẮM GIỮ
PHR	56.20	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+29	49.90	54.04	12.63%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	29.40	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+28	27.00	28.31	8.89%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	54.20	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+28	53.30	53.37	1.69%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	42.20	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+27	42.30	41.32	-0.24%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	39.80	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+25	42.00	39.18	-5.24%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	30.80	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+24	28.25	29.90	9.03%	32.67	NẮM GIỮ
DGC	119.40	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+23	95.60	112.43	24.90%	118.30	NẮM GIỮ
VHC	74.90	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+23	65.60	71.90	14.18%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	11.10	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+15	10.80	10.90	2.78%	13.23	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
GEX	22.60	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+15	22.35	22.17	1.12%	24.81	NẮM GIỮ
GMD	78.30	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+13	72.00	76.30	8.75%	84.13	NẮM GIỮ
BMP	113.00	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+11	110.00	110.06	2.73%	85.13	NẮM GIỮ
NLG	41.90	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+6	39.60	40.67	5.81%	86.13	NẮM GIỮ
DGW	60.30	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+5	59.20	56.53	1.86%	69.34	NẮM GIỮ
DIG	26.55	GIẢM	TĂNG	04/03/2024	T+5	27.55	28.51	-3.63%	34.41	BÁN
PNJ	96.50	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+5	95.70	92.81	0.84%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	47.85	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+5	46.85	46.19	2.13%	55.80	NẮM GIỮ
CTD	69.00	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+4	72.00	68.39	-4.17%	82.12	NẮM GIỮ
HSG	22.40	GIẢM	TĂNG	05/03/2024	T+4	23.45	23.77	-4.48%	27.51	BÁN
KBC	33.10	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+4	33.35	31.95	-0.75%	39.25	NẮM GIỮ
VND	23.50	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+4	23.45	22.71	0.21%	28.03	NẮM GIỮ
CII	18.70	TĂNG	GIẢM	06/03/2024	T+3	19.50	18.49	-4.10%	22.87	NẮM GIỮ
PVT	26.95	TĂNG	GIẢM	07/03/2024	T+2	27.40	26.47	-1.64%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	35.90	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+0	35.90	33.74	0.00%	42.85	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	31.50	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+87	29.40	30.07	7.14%	32.74	NẮM GIỮ
HHS	8.48	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+87	6.10	8.36	39.02%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	56.90	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+87	38.95	54.94	46.08%	44.62	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	42.35	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+87	33.75	40.55	25.48%	40.55	NẮM GIỮ
DRC	34.30	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+81	23.00	31.12	49.13%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	12.00	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+69	11.75	11.88	2.13%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	43.50	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+51	40.50	42.08	7.41%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.75	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+43	11.35	11.61	3.52%	13.14	NẮM GIỮ
TIP	27.40	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+35	23.80	26.99	15.13%	18.09	NẮM GIỮ
NHH	18.80	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+31	19.70	18.72	-4.57%	21.70	NẮM GIỮ
CTS	36.50	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+27	29.60	34.47	23.31%	35.78	NẮM GIỮ
HAH	42.35	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+24	39.70	40.55	6.68%	47.58	NẮM GIỮ
EVF	17.35	GIẢM	TĂNG	21/02/2024	T+13	17.40	19.68	-0.29%	20.61	BÁN
ELC	21.80	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+8	22.35	21.08	-2.46%	26.17	NẮM GIỮ
IJC	15.40	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+8	14.40	14.36	6.94%	16.85	NẮM GIỮ
BFC	29.30	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+7	27.30	27.71	7.33%	30.16	NẮM GIỮ
AGR	21.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+5	18.10	19.50	16.02%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	57.60	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+5	58.20	55.06	-1.03%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
NBB	24.35	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+5	21.40	22.91	13.79%	33.16	NẮM GIỮ
FCN	15.30	TĂNG	GIẢM	06/03/2024	T+3	15.40	14.45	-0.65%	17.43	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.